TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 10 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn A Sếnh và Ông Vàng A Măng

Thư ký phiên tòa: Ông Hờ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Tẩn Lưu Ngan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo: **Châu A C**; sinh năm: 1986; nơi sinh: huyện TĐ, tỉnh LC; nơi cư trú: bản SLT, phường QT, thành phố LC, tỉnh LC; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: M; giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Châu A S (đã chết) và bà Giàng Thị M; có vợ là Vùi Thị C1 (sinh năm: 1988) và 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án: không; tiền sự: không; Bị bắt hồi 20 giờ 40 phút ngày 27 tháng 01 năm 2021; bị tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 27 tháng 01 năm 2021 đến 23 giờ 30 phút ngày 05 tháng 02 năm 2021; bị cáo được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vùi Thị C1; sinh năm: 1988; trú tại: bản SLT, phường QT, thành phố LC, tỉnh LC; vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27 tháng 01 năm 2021 Châu A C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu sơn đỏ - đen, mất biển kiểm soát, của gia đình đi từ nhà tại bản SLT, phường QT, thành phố LC lên khu vực bản Nậm Lúc (Không rõ là bản Nậm Lúc 1 hay bản Nậm Lúc 2), xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực bản Nậm Lúc, Châu A C gặp một người phụ nữ dân tộc Dao tầm 50 tuổi, không quen biết. Sau khi trò chuyện, C đưa người phụ nữ 700.000 đồng để đi mua ma túy cho C rồi ngồi đợi, một lúc sau người phụ nữ này quay lại đưa cho C 01 gói nilon màu xanh nói là Heroine, C không kiểm tra bên trong có gì mà dùng 06 mảnh Nilon màu xanh khác gói lại rồi cất giấu vào lỗ hậu môn của mình, với mục đích mang về để sử dụng dần, rồi điều khiển xe mô tô đi về.

Đến 20 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo đi đến bản Ma Quai Thàng, xã Ma Quai thì bị tổ công tác công an huyện Sìn Hồ kiểm tra hành chính, nhưng không phát hiện gì. Qua đấu tranh, bị cáo khai báo đang cất giấu ma túy trong lỗ hậu môn. Công an huyện Sìn Hồ đã đưa bị cáo về nơi làm việc của Công an xã Lùng Thàng để làm rõ. Tại đây bị cáo đã tự móc từ lỗ hậu môn ra 01 gói được gói ngoài bằng 07 lớp nilon màu xanh, bên trong có 02 gói nilon màu hồng đựng chất bột màu trắng, bị cáo khai là Heroine, mua về với mục đích để bản thân sử dụng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định hồi 16 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 01 năm 2021 và bản Kết luận giám định tư pháp số: 13, ngày 28 tháng 01 năm 2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc là ông Trần Văn Minh thể hiện: 02 gói chất bột màu trắng được ký hiệu M1, M2 thu giữ của Châu A C (sau khi đã loại bỏ bao bì) có tổng khối lượng là 1,72 gam; Lấy toàn bộ 0,19 gam chất bột màu trắng ký hiệu M1 và trích lấy 0,14 gam chất bột màu trắng của gói ký hiệu M2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Vật chứng còn lại gồm: 07 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu hồng và 1,39 gam chất bột màu trắng ký hiệu M2.

Tại Bản kết luận giám định số: 159/GĐ-KTHS ngày 31 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 (một) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (không hoàn lại đối tượng giám định).

Tại Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSSH ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân

dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Châu A C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy vật chứng gồm: 07 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu hồng và 1,39 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng, do chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, có số khung: TLCS5C4609Y140206, số máy 5C64-140207 (xác định chiếc xe này mang biển kiểm soát là 25B1-717.02, chủ xe là Châu A C, đã bị mất) là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo sử dụng chiếc xe máy vào việc đi mua ma túy thì những người trong gia đình bị cáo không ai biết. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, để trả lại chiếc xe máy trên cho chị Vùi Thị C1.

Tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vùi Thị C1 đề nghị được trả lại chiếc xe máy bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy, do đây là tài sản chung của gia đình, là phương tiện phục vụ nhu cầu đi lại, lao động thiết yếu duy nhất của gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy

định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 20 giờ 40 phút ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại bản Ma Quai Thàng, xã Ma Quai, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu bị cáo Châu A C, có hành vi tàng trữ trái phép 1,72 gam Heroine với mục đích để bản thân sử dụng, thì bị Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật, các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để trở thành người công dân có ích cho xã hội, bị cáo đã nghiện chất ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Thấy rằng, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo không được đi học, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 mảnh nilon màu hồng, 07 mảnh nilon màu xanh là vật bị cáo đã sử dụng để gói, cất giấu Heroine, những vật chứng này không có giá trị, không sử dụng được và 1,39 gam Heroine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 0,33 gam Heroine đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu gửi đi giám định chất ma túy. Sau khi giám định và có kết luận, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, có số khung: TLCS5C4609Y140206, số máy 5C64-140207 (xác định chiếc xe này mang biển kiểm soát là 25B1-717.02, chủ xe là Châu A C, đã bị mất) tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo sử dụng chiếc xe máy này thì những người trong gia đình bị cáo không ai biết. Tại biên bản ghi lời khai hồi 15 giờ 10 phút ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vùi Thị C1 đề nghị được trả lại chiếc xe máy bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy do đây là phương tiện phục vụ nhu cầu đi lại, lao động thiết yếu của gia đình. Cần áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, để trả lại chiếc xe máy trên cho chị Vùi Thị C1.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo, xét thấy bị cáo không xử dụng chiếc điện thoại này để liên hệ, trao đổi mua bán ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, để trả lại chiếc điện thoại này cho bị cáo.

[7] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Châu A C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo:

Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

[9] Về nguồn gốc Heroine và trách nhiệm của người có liên quan:

Theo lời khai của bị cáo thì 1,72 gam Heroine bị cáo tàng trữ trái phép là do nhờ một người phụ nữ dân tộc Dao, khoảng 50 tuổi mua giúp, bị cáo không quen biết, tại bản Nậm Lúc, xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu không xác định được người phụ nữ này là ai, ở đâu, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

1. Tuyên bố: bị cáo Châu A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt bị cáo Châu A C 02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng) tù, được trừ 09 ngày bị cáo bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 02 năm 05 tháng 21 ngày (hai năm năm tháng hai mươi mốt ngày) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

4. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu và tiêu hủy vật chứng trong vụ án gồm: 02 mảnh nilon màu hồng, 07 mảnh nilon màu xanh và 1,39 gam Heroine.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vừ Thị C1 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, có số khung: TLCS5C4609Y140206, số máy 5C64-140207.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng .

5. Án phí sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Châu A C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 10 tháng 9 năm 2021); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- TTTGPLNN tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; người có ql, nvlq;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Hằng Hải